PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH Ở VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ TRIỂN VỌNG

NGUYỄN THỊ VĨNH HÀ, NGUYỄN THỊ KIỀU NHUNG

Phát triển kinh tế xanh đang trở thành một xu hướng quan trọng trong tiến trình thúc đẩy tăng trưởng bền vững, giảm thiểu tác động môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, xu hướng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện mới chỉ ở xuất phát điểm, còn thiếu đồng bộ và phải đối mặt với một số rào cản về khoa học và công nghệ, tài chính, nguồn nhân lực... Bài viết phản ánh thực trạng, triển vọng phát triển cũng như những khó khăn thách thức, từ đó đề xuất giải pháp phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Kinh tế xanh, thực trạng, triển vọng phát triển

GREEN ECONOMY DEVELOPMENT IN VIET NAM: CURRENT STATE AND PROSPECTS

Nguyen Thi Vinh Ha, Nguyen Thi Kieu Nhung

The development of a green economy is emerging as a critical trend in promoting sustainable growth, mitigating environmental impacts, and addressing climate change. However, the development of the green economy in Viet Nam is still at an early stage. It remains uncoordinated and faces several challenges, including limitations in science and technology, finance, and human resources. The study provides an overview of the current state, development prospects as well as difficulties and challenges, thereby proposing solutions for green economic development in the coutry today.

Keywords: Green economy, current state, development prospects

Ngày nhận bài: 29/6/2025
Ngày hoàn thiện biên tập: 2/7/2025
Ngày duyệt đăng: 13/7/2025

Đặt vấn đề

Từ sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, sự đồng hành của các bộ, ngành, địa phương nên quá trình triển khai, thực hiện phát triển kinh tế xanh tại Việt Nam đã đạt được hiệu quả bước đầu. Theo báo cáo Global Green Economy Index 2024, Việt Nam đứng thứ 79/160 quốc gia về chỉ số kinh tế xanh; ở châu Á, thứ hạng của Việt Nam là 16/50 (Gia Chính, 2024). Tuy nhiên, cùng với cơ hội và những triển vọng, phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Bài viết tập trung vào việc đánh giá thực trạng phát triển; đồng thời nhận diện thách thức, hạn chế về mặt pháp lý, tài chính và kỹ thuật mà Việt Nam cần phải vượt qua để đẩy mạnh phát triển kinh tế xanh gắn với phát triển bền vững đất nước.

Thực trạng phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam

Các chính sách và chiến lược phát triển kinh tế xanh

Việt Nam đã từng bước xây dựng và triển khai nhiều chính sách về kinh tế xanh. Cụ thể, ngay từ năm 2004, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 153/2004/QĐ-TTg về định hướng chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam, với mục tiêu: phát triển bền vững kết hợp chặt chẽ giữa ba mặt: kinh tế, xã hội, môi trường. Để đạt được mục tiêu trên, Việt Nam sẽ tập trung thay đổi mô hình sản xuất và tiêu dùng; phát triển bền vững các vùng, địa phương; giảm ô nhiễm không khí, bảo vệ môi trường đô thị; bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng; ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai; thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng và các nhóm xã hội.

Ngày 25/9/2012, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ký Quyết định số 1393/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh thời kỳ 2011-2020, tầm nhìn đến năm 2050. Chiến lược này không chỉ tập trung vào việc giảm phát thải, sử dụng năng lượng hiệu quả mà còn chú trọng đến việc thay đổi hành vi tiêu dùng, phát triển công nghệ xanh, xây dựng hạ tầng bền vững.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2021) khẳng định, phát triển kinh tế xanh là một trong các định hướng chiến lược phát triển đất nước.

Ngày 1/10/2021, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh

giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 1658/QĐ-TTg), trong đó xác định: tăng trưởng xanh góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa các-bon.

Tại Hội nghị COP26 tổ chức tháng 11/2021, Việt Nam cũng đã đưa ra một số cam kết quan trọng, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu, trong đó cam kết đạt phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Trên cơ sở những định hướng chiến lược trên, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, để từng bước hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra.

Những kết quả đạt được

Việc phát triển kinh tế xanh theo những định hướng của Đảng và Nhà nước đã góp phần tích cực vào sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam:

Tăng trưởng kinh tế ổn định: Trong giai đoạn 2011-2021, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam đạt trung bình 5,65%. Mặc dù năm 2020 và 2021 chỉ đạt 2,87% và 2,55% do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, năm 2022 đã ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ của kinh tế Việt Nam với mức tăng trưởng đạt 8,12%. Năm 2023, trong bối cảnh kinh tế toàn cầu rất khó khăn, nhưng tốc độ tăng trưởng vẫn đạt 5,05% (Tổng cục Thống kê nay là Cục Thống kê - GSO, 2024), thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trên thế giới. Năm 2024, tăng trưởng GDP đạt 7,09%, vượt mục tiêu Quốc hội đề ra là 6-6,5% (Tri Duc, 2025).

Bên cạnh đó, cơ cấu kinh tế năm 2024 có sự chuyển dịch tích cực từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ, phản ánh xu hướng hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế (Bảng). Ngành dịch vụ tiếp tục đóng vai trò chủ đạo trong tăng trưởng kinh tế, trong khi công nghiệp và xây dựng duy trì sự ổn định và phát triển. Nông nghiệp vẫn là "bệ đỡ" của nền kinh tế, cho thấy sự phát triển bền vững, bảo vệ môi trường trong chiến lược phát triển kinh tế của Việt Nam.

Đầu tư vào năng lượng tái tạo và ứng dụng công nghệ xanh: Việt Nam đầu tư mạnh mẽ vào năng lượng mặt trời và điện gió, đóng góp vào nguồn cung năng lượng sạch, giảm sự phụ thuộc vào năng lượng hóa thạch. Đầu tư vào nghiên cứu và phát triển công nghệ xanh, đặc biệt là trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, quản lý tài nguyên đã có những bước tiến; hiệu quả công tác bảo tồn, quản lý rừng được chú trọng, bảo đảm sự cân bằng sinh thái và bảo vệ đa dạng sinh học.

Ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn: Nhiều doanh nghiệp đã áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn. Những nỗ lực của các doanh nghiệp này không chỉ giúp giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm năng lượng, mà còn góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam.

Phát triển tín dụng xanh: Các ngân hàng thương mại Việt Nam đẩy mạnh cấp tín dụng xanh cho doanh nghiệp, phù hợp với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế và những cam kết quốc tế về phát triển kinh tế xanh của Chính phủ. Việc phát triển tín dụng xanh đã đạt được nhiều mục tiêu quan trọng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Triển vọng phát triển kinh tế xanh

Mục tiêu tăng trưởng xanh đến năm 2050: Việt Nam đặt mục tiêu đưa quy mô kinh tế xanh từ 6,7 tỷ USD năm 2020 lên 300 tỷ USD vào năm 2050, chiếm khoảng 30% GDP. Để đạt được mục tiêu, cần tập trung vào các ngành như năng lượng tái tạo, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, tài chính xanh. Đặc biệt, hệ sinh thái Hydro sạch có thể đóng góp 40-45 tỷ USD vào GDP hàng năm, tạo ra khoảng 40-50.000 việc làm (Phương Thảo, 2023).

Thị trường toàn cầu và cơ hội cho Việt Nam: Theo Ủy ban châu Âu, quy mô thị trường toàn cầu cho các sản phẩm, dịch vụ xanh ước tính đạt trên 5.000 tỷ USD và có tốc độ tăng trưởng cao hơn nhiều so với các thị trường truyền thống. Dự báo đến năm 2030, nền kinh tế xanh sẽ tạo ra khoảng 24 triệu việc làm mới trên toàn cầu. Việt Nam với vị thế địa kinh tế trong chuỗi cung ứng toàn cầu đang đứng trước cơ hội lớn để tham gia vào thị trường này.

Cam kết quốc tế mạnh mẽ: Việt Nam cam kết đạt mức phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 tại COP26. Cam kết này đã tạo động lực để Việt Nam xây dựng, điều chỉnh các chính sách phát triển bền vững, chuyển đổi năng lượng, giảm dần than đá, khuyến khích năng lượng tái tạo như điện mặt trời, điện gió... Cam kết net-zero cũng tạo cơ hội cho Việt Nam tiếp cận nguồn tài chính khí hậu, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ từ các quốc gia phát triển, trở thành điểm đến hấp dẫn hơn cho các

BẢNG: CƠ CẤU GDP THEO NGÀNH KINH TẾ NĂM 2024

Ngành kinh tế	Tỷ trọng (%)	Ghi chú
Dịch vụ	42,36	Tăng nhẹ so với 42,30% năm 2023
Công nghiệp, xây dựng	37,64	Tăng nhẹ so với 37,58% năm 2023
Nông, lâm, thủy sản	11,86	Giữ nguyên như năm 2023
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	8,14	Giảm nhẹ so với 8,26% năm 2023

Nguồn: Tổng cục Thống kê, 2024

nguồn vốn đầu tư quốc tế vào các dự án xanh, công nghệ sạch và phát triển cơ sở hạ tầng bền vững.

Những thách thức và hạn chế

Dù đã có nhiều cam kết và hành động hướng đến phát triển kinh tế xanh, Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức, hạn chế:

Nguồn lực tài chính và nhân lực còn yếu: Thiếu vốn đầu tư cho các dự án xanh, năng lượng tái tạo, xử lý chất thải... Nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ xanh, quản lý môi trường còn thiếu hụt.

Hạn chế trong thể chế và chính sách: Chính sách còn chồng chéo, thiếu đồng bộ, thực thi còn yếu. Còn thiếu cơ chế rõ ràng để khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư vào tăng trưởng xanh.

Ý thức cộng đồng và doanh nghiệp còn thấp: Nhiều doanh nghiệp chưa ưu tiên yếu tố môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Ý thức bảo vệ môi trường của người dân, nhất là ở khu vực nông thôn và vùng sâu vùng xa còn hạn chế.

Đề xuất giải pháp

Hoàn thiện thể chế, chính sách, khung pháp lý

Cần rà soát, điều chỉnh và ban hành các chính sách phù hợp: Hoàn thiện Luật Bảo vệ môi trường (sửa đổi) theo hướng ưu tiên các ngành nghề xanh, sử dụng công nghệ sạch, tiết kiệm tài nguyên; xây dựng Luật Kinh tế tuần hoàn, Luật Tài chính xanh để điều chỉnh cụ thể hành vi sản xuất - tiêu dùng bền vững. Lồng ghép tăng trưởng xanh vào các chiến lược phát triển. Bộ Khoa học và Công nghệ cần tiếp tục phát triển hệ thống tiêu chuẩn sản phẩm xanh, công trình xanh, du lịch sinh thái, tiêu dùng xanh... để làm căn cứ kiểm tra và khuyến khích.

Thúc đẩy tài chính xanh, tín dụng ưu đãi

Khuyến khích các ngân hàng thương mại phát triển sản phẩm tín dụng xanh, trái phiếu xanh. Tăng cường hợp tác với các tổ chức như để tiếp nhận viện trợ không hoàn lại, vay ưu đãi từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) phục vụ các dự án năng lượng mặt trời, bảo tồn rừng và hạ tầng xanh.

Thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng công nghệ xanh

Đầu tư vào nghiên cứu và đổi mới công nghệ: Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D), đổi mới dây chuyền sản xuất, hướng đến công nghệ ít phát thải; hỗ trợ phát triển trung tâm đổi mới sáng tạo, ươm mầm công nghệ xanh tại các khu công nghệ cao. Khuyến khích nhập khẩu và chuyển giao công nghệ sạch qua chính sách thuế ưu đãi, miễn giảm thuế nhập khẩu cho thiết bị, máy móc tiết kiệm năng lượng, xử lý nước thải, lọc khí...

Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao nhận thức

Đào tạo chuyên sâu về kinh tế xanh: Tích hợp nội dung tăng trưởng xanh, phát triển bền vững vào chương trình giáo dục tại các bậc phổ thông, đại học; hỗ trợ đào tạo nghề liên quan đến năng lượng tái tạo, quản lý chất thải, canh tác hữu cơ.... Truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng: Đẩy mạnh chiến dịch "Người Việt Nam dùng hàng xanh", "Sống xanh mỗi ngày", khuyến khích lối sống tiêu dùng bền vững, phân loại rác tại nguồn... Phối hợp với báo chí, mạng xã hội để phổ biến, lan tỏa thông tin về các mô hình sản xuất xanh hiệu quả.

Hỗ trợ doanh nghiệp xanh hóa sản xuất, kinh doanh

Doanh nghiệp sử dụng công nghệ sạch, phát thải thấp có thể được miễn/giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, ưu tiên tiếp cận đất trong khu công nghiệp sinh thái. Xây dựng hệ thống nhãn sinh thái quốc gia, chứng chỉ xanh giúp doanh nghiệp dễ dàng thâm nhập thị trường quốc tế như Liên minh châu Âu (EU), Nhật Bản - những nơi có yêu cầu môi trường khắt khe.

Phát triển các ngành kinh tế xanh chủ đạo

Ưu tiên phát triển điện mặt trời, điện gió, sinh khối. Hỗ trợ nông dân chuyển đổi từ mô hình canh tác hóa học sang hữu cơ; đầu tư phát triển du lịch gắn với bảo vệ môi trường.

Tài liệu tham khảo:

1. *Gia Chính (2024). Việt Nam đứng thứ 79 thế giới về kinh tế xanh. https://vnexpress.net/viet-nam-dung-thu-79-the-gioi-ve-kinh-te-xanh-4763230.html*
2. *Ngọc Hân (2024). Phát triển kinh tế xanh ở Việt Nam - Thành quả và những vấn đề đặt ra. https://tapchicongthuong.vn/phat-trien-kinh-te-xanh-o-viet-nam-thanh-qua-va-nhung-van-de-dat-ra-129913.htm*
3. *Phương Thảo (2023), Để kinh tế xanh Việt Nam đạt quy mô 300 tỷ USD, chuyển dịch năng lượng là chưa đủ. https://mekongasean.vn/de-kinh-te-xanh-viet-nam-dat-quy-mo-300-ty-usd-chuyen-dich-nang-luong-la-chua-du-16988.html*
4. *Tổng cục Thống kê (2024). Thông cáo báo chí tình hình kinh tế - xã hội quý IV và năm 2024. https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2025/01/thong-cao-bao-chi-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2024/*
5. *Tri Duc (2025). Vietnam GDP grows 7.09% in 2024, above parliament target. https://theinvestor.vn/vietnam-gdp-grows-709-in-2024-above-parliament-target-d14053.html*

Thông tin tác giả:

ThS. Nguyễn Thị Vĩnh Hà, ThS. Nguyễn Thị Kiều Nhung

Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì

Email: shmily28886@gmail.com, nhungntk@vui.edu.vn